

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 8 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, gắn với chuyển đổi số trong hoạt động cung cấp dịch vụ công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (gọi tắt là Đề án); Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình về xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, gắn với chuyển đổi số trong hoạt động cung cấp dịch vụ công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ, có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Đề án, gắn với việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao về chuyển đổi số trong cung cấp dịch vụ công phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của tỉnh Ninh Bình.

- Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, tăng năng suất lao động; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, cung cấp dịch vụ công, thay đổi cách thức quản trị hành chính từ truyền thống sang hiện đại, góp phần hình thành công dân số, doanh nghiệp số, thúc đẩy phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số.

- Xây dựng Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã với hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị thống nhất, đồng bộ, hiện đại, đáp ứng các yêu cầu chuyển đổi số; đảm bảo vận hành thông suốt và có sự giám sát, kiểm soát hoạt động bằng công nghệ hiện đại.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương gồm: Đơn vị chủ trì, phối hợp, thời gian thực hiện, kết quả thực hiện và những nội dung, yêu cầu khác có liên quan đến nhiệm vụ được giao, đảm bảo thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, hiệu quả.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đề án phải bám sát và phù hợp với các nội dung, yêu cầu, nhiệm vụ của các Chương trình, Kế hoạch liên quan của UBND tỉnh. Kết quả triển khai Kế hoạch làm cơ sở để đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ, kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số trong cung cấp dịch vụ công của tỉnh Ninh Bình.

- Lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm mục tiêu hướng tới; việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức phải nhanh chóng, hiệu quả, tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC, đẩy mạnh chuyển đổi số trong cung cấp dịch vụ công nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, tăng năng suất lao động, góp phần hình thành công dân số, doanh nghiệp số trong xây dựng Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Năm 2021

- Tiếp tục thực hiện và hoàn thành quy định, quy chế của tỉnh để thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

- Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và đăng ký doanh nghiệp với hệ thống chính quyền điện tử tỉnh phục vụ xác thực, định danh và cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ công dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa các cấp.

- Thực hiện việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực đạt tối thiểu tối thiểu tương ứng 30%, 20%, 15% đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đối với 100% các sở, ngành có TTHC thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và 25% Bộ phận Một cửa cấp huyện.

- Triển khai xây dựng Kho dữ liệu điện tử của người dân, doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công và hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh, tích hợp với Kho dữ liệu trên Cổng Dịch vụ công quốc gia nhằm tạo lập, lưu trữ, đồng bộ chia sẻ cơ sở dữ liệu TTHC, kết nối các danh mục tài liệu quan trọng.

b) Năm 2022

- Xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã với hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị thống nhất, đồng bộ, hiện đại, đáp ứng các yêu cầu phục vụ số hóa, chuyển đổi số; đảm bảo vận hành thông suốt, hiệu quả.

- Tập trung thực hiện việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực, tăng tối thiểu mỗi năm 20% đối với kết quả thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm xã hội và đất đai với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh phục vụ việc giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp.

- Hợp nhất Cổng Dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thống nhất, liên thông giữa các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

- Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại 100% Bộ phận Một cửa cấp huyện và 50% Bộ phận Một cửa cấp xã.

- Tối thiểu 50% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và 30% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đó được cơ quan nhà nước khác sẵn sàng chia sẻ và đáp ứng được yêu cầu.

- Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa xuống trung bình còn tối đa 20 phút/01 lần đến giao dịch.

c) Năm 2023 – 2025

- Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các Cơ sở dữ liệu quốc gia còn lại, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh phục vụ cho việc cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ công dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp.

- Tăng tỷ lệ số hóa, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được giải quyết thành công trong mỗi năm tăng thêm 20% đối với mỗi cấp hành chính cho đến khi đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa cấp xã trên địa bàn tỉnh theo tỷ lệ tăng mỗi năm tối thiểu 25% cho đến khi đạt 100%, trừ các xã vùng sâu, vùng xa, đặc biệt khó khăn.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Tỷ lệ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tối thiểu đạt 50% so với tổng số hồ sơ tiếp nhận; tối thiểu từ 80% trở lên hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử; 100% hồ sơ TTHC đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng.

- Tăng năng suất tiếp nhận hồ sơ trung bình trong việc giải quyết TTHC thông qua việc đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động cung cấp dịch vụ công, xã hội hóa một số công việc trong quy trình hướng dẫn, tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC, cụ thể: Năng suất tiếp nhận hồ sơ trung bình của 01 nhân sự làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tối thiểu là 1.600 hồ sơ/năm; tại Bộ phận một cửa cấp huyện tối thiểu là 1.200 hồ sơ/năm; tại Bộ phận một cửa cấp xã tối thiểu là 800 hồ sơ/năm (trừ các xã vùng sâu, vùng xa, đặc biệt khó khăn).

- Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống trung bình tối đa 15 phút/lượt giao dịch. Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công đạt từ 95% trở lên vào năm 2025.

- Điện tử hóa việc giám sát, đánh giá kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC làm cơ sở đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức công khai, minh bạch, hiệu quả.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

2. Tập trung đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, hiện đại về hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống các trang thiết bị, máy móc; đáp ứng các yêu cầu phục vụ số hóa, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, đưa Trung tâm Phục vụ hành chính công và Bộ phận Một cửa cấp huyện trở thành hạt nhân chuyển đổi số của các địa phương.

3. Thực hiện việc kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống Chính quyền điện tử tỉnh Ninh Bình với các CSDL quốc gia, các CSDL chuyên ngành của các Bộ, ngành Trung ương để phục vụ việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC trên môi trường điện tử và chuyển đổi số trong hoạt động cung cấp dịch vụ công.

4. Thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC trong quá trình tiếp nhận, xử lý TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã tạo cơ sở hình thành dữ liệu sống, sạch, đủ, chính xác.

5. Rà soát, đánh giá và đề xuất giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

6. Đổi mới việc giám sát, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC theo thời gian thực trên cơ sở ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

7. Tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp; đẩy mạnh tuyên truyền nội dung đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

(Nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành, kinh phí hỗ trợ của tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán của cơ quan, đơn vị mình để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thành phố

a) Phổ biến, quán triệt thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả nội dung Đề án, Kế hoạch và các Văn bản liên quan đến triển khai thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, chuyển đổi số trong cung cấp dịch vụ công đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, đặc biệt là cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã và trực tiếp tham gia vào các khâu trong quy trình giải quyết TTHC.

b) Chủ động xây dựng, ban hành Kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện, đảm bảo đạt được mục đích, yêu cầu, mục tiêu, tiến độ đề ra tại Kế hoạch này và gắn với việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ về xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số. Gửi Kế hoạch về Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trước ngày **15/9/2021**.

c) Tổ chức triển khai thực hiện số hóa giấy tờ, hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đồng thời đề xuất giải pháp triển khai trong quá trình tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

d) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

đ) Giao UBND các huyện, thành phố:

(1) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp Bộ phận Một cửa cấp huyện thuộc thẩm quyền quản lý, đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, hiện đại về cơ sở vật chất, hệ thống trang thiết bị, đáp ứng yêu cầu là hạt nhân chuyển đổi số của địa phương. Gửi phương án đề xuất xin ý kiến Văn phòng UBND tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Thông tin và Truyền thông, tiếp thu hoàn thiện phương án, báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 30/10/2021**.

(2) Chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi quản lý triển khai thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện, định kỳ báo cáo cùng báo cáo tình hình kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC của cơ quan, đơn vị.

(3) Nghiên cứu, đề xuất triển khai giải pháp giao nhiệm vụ cho Bộ phận Một cửa cấp huyện đảm nhận việc tiếp nhận hồ sơ TTHC đối với các xã, phường, thị trấn trên cùng một đơn vị hành chính và có khoảng cách gần với Bộ phận Một cửa cấp huyện. Báo cáo UBND tỉnh *trước 15/10/2021*.

e) Giao Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã quyết định số lượng công chức, viên chức cử ra làm việc tại Bộ phận Một cửa thuộc cấp quản lý trên cơ sở rà soát, đánh giá lại thực trạng hoạt động, năng suất tiếp nhận hồ sơ bình quân/năm của một nhân sự làm việc tại Bộ phận Một cửa để bảo đảm tinh gọn, hiệu quả; một nhân sự có thể tiếp nhận hồ sơ của nhiều lĩnh vực; nhân sự không đáp ứng yêu cầu cần thay thế ngay; thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa theo quy định của tỉnh; có hình thức quan, động viên khen thưởng kịp thời, ưu tiên trong xem xét quy hoạch, bổ nhiệm chức danh lãnh đạo đối với các nhân sự làm việc hiệu quả, chất lượng.

3. Văn phòng UBND tỉnh

a) Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch và đề xem xét, điều chỉnh nội dung Kế hoạch cho phù hợp với điều kiện tình hình thực tế.

b) Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Kế hoạch này, thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, rà soát, đánh giá tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; định kỳ hàng quý báo cáo tình hình, kết quả thực hiện, phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc và đề xuất tháo gỡ (nếu có) về UBND tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông và cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất Chủ tịch UBND cấp tỉnh triển khai các mô hình, giải pháp đổi mới phù hợp với điều kiện thực tế để nâng cao năng suất, hiệu quả, chất lượng phục vụ.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện đánh giá khả năng đảm nhận các nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích để tham mưu, đề xuất với UBND cấp tỉnh áp dụng (phạm vi, quy mô, nội dung tổ chức triển khai) cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Tiêu chí khung hướng dẫn việc bố trí trang thiết bị, máy móc; khu vực cung cấp thông tin, khu vực cung cấp dịch vụ, các quầy giao dịch tại Bộ phận Một cửa các huyện, thành phố để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, hiện đại trên địa bàn toàn tỉnh.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Kế hoạch này, thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, rà soát, đánh giá tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị có liên quan; định kỳ hàng quý báo cáo tình hình, kết quả thực hiện, phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc và đề xuất tháo gỡ (nếu có) về UBND tỉnh.

b) Chịu trách nhiệm chủ trì thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số; kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu; Cổng Dịch vụ công và hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh; đảm bảo an toàn và an ninh thông tin. Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan đảm bảo các Hệ thống Chính quyền điện tử tỉnh vận hành thông suốt.

c) Chủ trì hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện chuẩn hóa danh mục tài liệu, quy định mã số giấy tờ số hóa để tích hợp, chia sẻ giữa Cổng dịch vụ công, hệ thống Một cửa của tỉnh với Cổng dịch vụ công quốc gia và các hệ thống thông tin khác có liên quan (khi có hướng dẫn của Trung ương).

d) Chủ trì, phối hợp với Báo Ninh Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục đích, yêu cầu, nội dung, nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch, đẩy mạnh thực hiện TTHC hành chính trên môi trường điện tử.

đ) Chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 23/12/2020 về số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị và địa phương còn hiệu lực đảm bảo đúng và đủ theo lộ trình của Kế hoạch này.

5. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn lưu trữ điện tử đối với hồ sơ TTHC trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

b) Chủ trì phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh đưa việc triển khai thực hiện Kế hoạch này vào Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh theo giai đoạn và hàng năm; đề xuất bổ sung, điều chỉnh các quy định trong đánh giá, chấm điểm về cải cách TTHC trong xác định Chỉ số CCHC các sở, ngành, địa phương cho phù hợp với việc thực hiện các chỉ tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch. Báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh trong *quý IV năm 2021*.

c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp theo quy định.

6. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu đảm bảo nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán và sử dụng kinh phí theo quy định.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tổng hợp danh mục dự án đầu tư phục vụ mục tiêu đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và chuyển đổi số trong hoạt động cung cấp dịch vụ công trên địa bàn tỉnh (nếu có) vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công.

8. Sở Tư pháp

- Chủ trì tham mưu, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cổng dịch vụ công, hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh phục vụ giải quyết TTHC theo quy định.

9. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố về quy mô, phương án thiết kế sơ bộ (*tổng thể mặt bằng không gian kiến trúc cảnh quan và phương án kiến trúc công trình*) đối với các dự án xây dựng, cải tạo, nâng cấp Bộ phận Một cửa cấp huyện để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, hiện đại của hệ thống Bộ phận Một cửa cấp huyện trên địa bàn toàn tỉnh.

10. Các cơ quan Trung ương đứng chân trên địa bàn tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về thuế, Cơ sở dữ liệu bảo hiểm với Cổng dịch vụ công, hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh phục vụ giải quyết TTHC theo quy định.

b) Triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với các TTHC về cư trú, quản lý xuất nhập cảnh, bảo hiểm xã hội, thuế, theo lộ trình triển khai thực hiện của các đơn vị ngành dọc.

c) Triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa các cấp đối với các TTHC đưa ra thực hiện tại Trung tâm và Bộ phận Một cửa các cấp.

11. Bưu điện tỉnh

- Tăng cường công tác tuyên truyền, đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ, cán bộ, nhân viên, người lao động trong việc gửi, nhận hồ sơ, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; đảm bảo việc tiếp nhận hồ

sơ, trả kết quả giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo an toàn, chính xác.

- Tích cực, chủ động phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh nghiên cứu, đề xuất với UBND cấp tỉnh áp dụng (*phạm vi, quy mô, nội dung tổ chức triển khai*) cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

12. Về chế độ thông tin, báo cáo

- Yêu cầu các sở, ban, ngành và các địa phương thực hiện tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch theo quý; định kỳ ***trước ngày 15 tháng cuối quý*** các sở, ngành, địa phương gửi Báo cáo kết quả, tình hình triển khai thực hiện về Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp.

- Giao Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp báo cáo UBND tỉnh ***trước ngày 25 tháng cuối quý***.

Căn cứ Kế hoạch này, yêu cầu các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời gửi phản ánh, kiến nghị về Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Lãnh đạo UBND, HĐND tỉnh (để b/c);
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh, VNPT, Viettel Ninh Bình;
- Các VP, Trung tâm PVHCC, TTTHCB;
- Lưu VT, TTPVHCC.

QP_PVHCC_03KH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Quang Thìn